KẾ HOẠCH DẠY HỌC TIẾNG ANH 8 – GLOBAL SUCCESS

Tiếng Anh 8 – Global Success được sử dụng trong dạy và học tiếng Anh ở lớp 8 với thời lượng 3 tiết/ tuần (105 tiết cho một năm học với 35 tuần). *Tiếng Anh 8 – Global Success* gồm 12 đơn vị bài học (*Unit*). Sau mỗi 3 đơn vị bài học là một bài ôn tập (*Review*).

Tổng số tiết trong năm học: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết

Số tiết thực dạy: 7 tiết/ bài x 12 bài = 84 tiết

Số tiết ôn tập: 2 tiết/ bài ôn x 4 bài = 8 tiết

Số tiết kiểm tra (giữa học kì và cuối học kì): 8 tiết
[Gồm: kiểm tra giữa kì 1 tiết, chữa bài kiểm tra 1 tiết x 2 học kì = 4 tiết
2 bài kiểm tra cuối hai kì, mỗi bài 2 tiết (không thiết kế thời gian chữa bài) = 4 tiết]

Dự phòng: 5 tiết

Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/ tuần = 54 tiết

Tuần	Tiết	Bài/ Unit	Nội dung chi tiết
Tuần 1	1	UNIT 1	Getting started
	2	UNIT 1	A closer look 1
	3	UNIT 1	A closer look 2
Tuần 2	4	UNIT 1	Communication
	5	UNIT 1	Skills 1
	6	UNIT 1	Skills 2
Tuần 3	7	UNIT 1	Looking back & Project
	8	UNIT 2	Getting started
	9	UNIT 2	A closer look 1
Tuần 4	10	UNIT 2	A closer look 2
	11	UNIT 2	Communication
	12	UNIT 2	Skills 1
Tuần 5	13	UNIT 2	Skills 2
	14	UNIT 2	Looking back & Project
	15	UNIT 3	Getting started

Tuần 6	16 17 18	UNIT 3 UNIT 3 UNIT 3	A closer look 1 A closer look 2 Communication
Tuần 7	19 20 21	UNIT 3 UNIT 3 UNIT 3	Skills 1 Skills 2 Looking back & Project
Tuần 8	22 23 24		Review 1 (Language) Review 1 (Skills) Mid-term test
Tuần 9	25 26 27	 UNIT 4 UNIT 4	Feedback on mid-term test Getting started A closer look 1
Tuần 10	28 29 30	UNIT 4 UNIT 4 UNIT 4	A closer look 2 Communication Skills 1
Tuần 11	31 32 33	UNIT 4 UNIT 4 UNIT 5	Skills 2 Looking back & Project Getting started
Tuần 12	34 35 36	UNIT 5 UNIT 5 UNIT 5	A closer look 1 A closer look 2 Communication
Tuần 13	37 38 39	UNIT 5 UNIT 5 UNIT 5	Skills 1 Skills 2 Looking back & Project
Tuần 14	40 41 42	UNIT 6 UNIT 6 UNIT 6	Getting started A closer look 1 A closer look 2
Tuần 15	43 44 45	UNIT 6 UNIT 6 UNIT 6	Communication Skills 1 Skills 2
Tuần 16	46 47 48	UNIT 6	Looking back & Project Review 2 (Language) Review 2 (Skills)

Tuần 17	49 50 51		1st term exam 1st term exam (Speaking) In reserve
Tuần 18	52 53 54	UNIT 7 UNIT 7 UNIT 7	Getting started A closer look 1 A closer look 2

Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/ tuần = 51 tiết

Tuần	Tiết	Bài/ Unit	Nội dung chi tiết
Tuần 19	1 2 3	UNIT 7 UNIT 7 UNIT 7	Communication Skills 1 Skills 2
Tuần 20	4 5 6	UNIT 7 UNIT 8 UNIT 8	Looking back & Project Getting started A closer look 1
Tuần 21	7 8 9	UNIT 8 UNIT 8 UNIT 8	A closer look 2 Communication Skills 1
Tuần 22	10 11 12	UNIT 8 UNIT 8 UNIT 9	Skills 2 Looking back & Project Getting started
Tuần 23	13 14 15	UNIT 9 UNIT 9 UNIT 9	A closer look 1 A closer look 2 Communication
Tuần 24	16 17 18	UNIT 9 UNIT 9 UNIT 9	Skills 1 Skills 2 Looking back & Project
Tuần 25	19 20 21		Review 3 (Language) Review 3 (Skills) Mid-term test
Tuần 26	22		Feedback on mid-term test

	23	UNIT 10	Getting started
	24	UNIT 10	A closer look 1
Tuần 27	25	UNIT 10	A closer look 2
	26	UNIT 10	Communication
	27	UNIT 10	Skills 1
	28	UNIT 10	Skills 2
Tuần 28	29	UNIT 10	Looking back & Project
	30	UNIT 11	Getting started
	31	UNIT 11	A closer look 1
Tuần 29	32	UNIT 11	A closer look 2
	33	UNIT 11	Communication
	34	UNIT 11	Skills 1
Tuần 30	35	UNIT 11	Skills 2
	36	UNIT 11	Looking back & Project
	37	UNIT 12	Getting started
Tuần 31	38	UNIT 12	A closer look 1
	39	UNIT 12	A closer look 2
	40	UNIT 12	Communication
Tuần 32	41	UNIT 12	Skills 1
	42	UNIT 12	Skills 2
	43	UNIT 12	Looking back & Project
Tuần 33	44		Review 4 (Language)
	45		Review 4 (Skills)
	46		2nd term exam
Tuần 34	47		2nd term exam (Speaking)
	48		In reserve
	49		In reserve
Tuần 35	50		In reserve
	51		In reserve